# **Hướng Dẫn Chi Tiết Thuế Thu Nhập Cá Nhân Từ Tiền Lương, Tiền Công Năm 2025 Dành Cho Người Lao Động**

## **I. Giới Thiệu Chung về Thuế Thu Nhập Cá Nhân (TNCN) Tiền Lương, Tiền Công 2025**

### **A. Thuế TNCN là gì và tại sao cần nộp?**

Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) là một loại thuế trực thu, được đánh vào thu nhập của cá nhân sau khi đã trừ đi các khoản được miễn và các khoản giảm trừ theo quy định của pháp luật. Mục đích chính của thuế TNCN là điều tiết thu nhập giữa các tầng lớp dân cư, góp phần đảm bảo công bằng xã hội và tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước để đầu tư vào các dịch vụ công cộng như y tế, giáo dục, cơ sở hạ tầng. Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công, đây là loại thuế phổ biến nhất mà người lao động tại Việt Nam cần hiểu rõ để thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.1

Việc thu thuế TNCN không chỉ đơn thuần là một cơ chế tạo nguồn thu ngân sách. Hệ thống thuế TNCN ở Việt Nam, với các mức thuế lũy tiến và các khoản giảm trừ khác nhau, đặc biệt là giảm trừ gia cảnh, còn thể hiện một khía cạnh quan trọng của chính sách xã hội. Điều này có nghĩa là thuế TNCN không chỉ là một công cụ tài chính mà còn là một cơ chế để phân phối lại thu nhập, hỗ trợ các gia đình, đặc biệt là những người có thu nhập thấp hơn hoặc có nhiều người phụ thuộc. Việc nắm vững vai trò kép này giúp người nộp thuế hiểu được lý do tồn tại của các khoản giảm trừ và sự khác biệt trong gánh nặng thuế, từ đó thúc đẩy sự tuân thủ và tham gia tích cực hơn vào các chính sách thuế.

### **B. Đối tượng nộp thuế TNCN (cá nhân cư trú và không cư trú)**

Việc xác định đúng đối tượng nộp thuế là bước đầu tiên và quan trọng để áp dụng các quy định thuế phù hợp. Thuế TNCN áp dụng cho cả cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam.3

* **Cá nhân cư trú:** Là những người đáp ứng một trong các điều kiện sau:
  + Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam.1
  + Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn.1  
      
    Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế bao gồm cả thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập.1
* **Cá nhân không cư trú:** Là những người không đáp ứng các điều kiện của cá nhân cư trú.3 Thu nhập chịu thuế của cá nhân không cư trú chỉ bao gồm thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập.1

Sự phân biệt giữa cá nhân cư trú và không cư trú có ý nghĩa sâu sắc đối với nghĩa vụ thuế. Một cá nhân cư trú phải chịu thuế trên thu nhập toàn cầu của mình, trong khi một cá nhân không cư trú chỉ bị đánh thuế trên thu nhập phát sinh tại Việt Nam. Điều này cũng ảnh hưởng đến phương pháp tính thuế (lũy tiến đối với cá nhân cư trú có hợp đồng dài hạn và thuế suất cố định 20% đối với cá nhân không cư trú).2 Việc phân loại sai tình trạng cư trú có thể dẫn đến việc tính toán thuế không chính xác và các rủi ro pháp lý tiềm ẩn. Do đó, các cá nhân, đặc biệt là người nước ngoài hoặc những người thường xuyên đi lại giữa các quốc gia, cần theo dõi chính xác thời gian hiện diện tại Việt Nam và hiểu rõ các tiêu chí "nơi ở thường xuyên" để đảm bảo tuân thủ thuế một cách chính xác và tránh các tranh chấp với cơ quan thuế. Việc lưu giữ hồ sơ rõ ràng về ngày đi lại là điều cần thiết.

### **C. Các văn bản pháp luật liên quan chính**

Hệ thống pháp luật thuế TNCN tại Việt Nam được xây dựng trên cơ sở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, từ Luật do Quốc hội ban hành đến các Nghị quyết, Nghị định và Thông tư hướng dẫn chi tiết. Việc nắm rõ các văn bản này là cơ sở để hiểu và áp dụng đúng các quy định về thuế TNCN năm 2025:

* **Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12** và các Luật sửa đổi, bổ sung: Đây là luật gốc quy định về đối tượng nộp thuế, thu nhập chịu thuế, thu nhập được miễn thuế, giảm thuế và căn cứ tính thuế TNCN. Mặc dù ban hành từ năm 2007, Luật này và các văn bản sửa đổi, bổ sung vẫn là cơ sở pháp lý chính được áp dụng cho năm 2025.1
* **Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14** của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Nghị quyết này quy định về việc điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh, một trong những yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến số thuế TNCN phải nộp.3
* **Thông tư 111/2013/TT-BTC** của Bộ Tài chính: Đây là văn bản hướng dẫn chi tiết nhất về việc thực hiện Luật Thuế TNCN và Nghị định liên quan. Thông tư này quy định cụ thể về các khoản thu nhập chịu thuế, các khoản được miễn thuế, các khoản giảm trừ và cách tính thuế cho từng đối tượng.2
* **Thông tư 92/2015/TT-BTC:** Thông tư này đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 111/2013/TT-BTC, cập nhật các quy định để phù hợp hơn với thực tiễn.5
* **Nghị định số 82/2025/NĐ-CP của Chính phủ:** Nghị định này quy định về việc gia hạn thời hạn nộp một số loại thuế, bao gồm thuế TNCN, trong năm 2025, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và cá nhân.20
* **Thông tư số 69/2025/TT-BTC:** Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và thay thế một số thông tư cũ liên quan đến thuế giá trị gia tăng, nhưng cũng có thể có những điểm ảnh hưởng gián tiếp đến quản lý thuế nói chung.21

Sự đa dạng của các văn bản pháp luật từ các cơ quan khác nhau tạo ra một môi trường pháp lý đa tầng. Việc Bộ Tài chính dự kiến trình Quốc hội dự án Luật thuế TNCN (thay thế) vào tháng 10/2025 22 càng cho thấy luật thuế không phải là tĩnh mà liên tục phát triển. Sự phức tạp này, cùng với các cập nhật thường xuyên, có nghĩa là người nộp thuế không thể dựa vào thông tin lỗi thời. Đối với những người không chuyên về thuế, điều này làm nổi bật nhu cầu cấp thiết về việc liên tục cập nhật kiến thức hoặc tìm kiếm lời khuyên chuyên nghiệp. Mặc dù báo cáo này cung cấp hướng dẫn cho năm 2025, những thay đổi trong tương lai rất có thể xảy ra, đòi hỏi sự cảnh giác liên tục.

## **II. Các Khái Niệm Quan Trọng Trong Tính Thuế TNCN**

Để tính toán chính xác thuế TNCN từ tiền lương, tiền công, cần nắm vững các khái niệm cơ bản sau:

### **A. Tổng thu nhập (Gross Income)**

Tổng thu nhập là toàn bộ thu nhập mà người lao động nhận được trong kỳ tính thuế, bao gồm tiền lương, tiền công, tiền thưởng (bao gồm cả thưởng Tết), và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công khác dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.1

Việc xác định đầy đủ "Tổng thu nhập" là điều cần thiết. Định nghĩa này không chỉ giới hạn ở lương cơ bản mà còn mở rộng sang "các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền".4 Phạm vi rộng này có nghĩa là nhiều lợi ích tưởng chừng như không phải lương, chẳng hạn như một số khoản phụ cấp, tiền thưởng, hoặc thậm chí các lợi ích không bằng tiền mặt (ví dụ: các khoản chi phúc lợi chung không ghi đích danh cá nhân), có thể được coi là một phần của tổng thu nhập cho mục đích tính thuế TNCN. Bỏ qua những khoản này có thể dẫn đến việc khai báo thiếu và không tuân thủ quy định. Do đó, người lao động nên xem xét kỹ lưỡng tất cả các hình thức thù lao nhận được từ người sử dụng lao động, không chỉ lương cơ bản của họ, để đảm bảo báo cáo chính xác.

### **B. Các khoản thu nhập được miễn thuế TNCN (không tính vào thu nhập chịu thuế)**

Đây là các khoản thu nhập được loại trừ hoàn toàn khỏi thu nhập chịu thuế, giúp giảm gánh nặng thuế cho người lao động. Các khoản này được quy định chi tiết tại Điều 3 Thông tư 111/2013/TT-BTC (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 92/2015/TT-BTC).3

Một số khoản phổ biến liên quan đến tiền lương, tiền công thường được miễn thuế bao gồm:

* **Phần tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ được trả cao hơn** so với tiền lương làm việc ban ngày, làm trong giờ theo quy định của pháp luật.1 Ví dụ, nếu lương làm thêm giờ là 60.000 VNĐ/giờ và lương bình thường là 40.000 VNĐ/giờ, thì 20.000 VNĐ/giờ chênh lệch được miễn thuế.5
* **Tiền ăn giữa ca, ăn trưa:** Khoản này được miễn hoàn toàn nếu người sử dụng lao động tổ chức bữa ăn (tự nấu, mua suất ăn, cấp phiếu ăn). Nếu chi bằng tiền mặt, mức miễn tối đa là 730.000 VNĐ/người/tháng. Phần vượt quá mức này sẽ được tính vào thu nhập chịu thuế.5
* **Tiền phụ cấp điện thoại, xăng xe, công tác phí, trang phục:** Các khoản này được miễn nếu có quy định rõ trong hợp đồng lao động, quy chế tài chính, hoặc quy chế thưởng của công ty và phù hợp với quy định pháp luật. Mức miễn có thể là khoán hoặc theo thực tế tùy loại phụ cấp. Ví dụ, phụ cấp trang phục bằng tiền mặt được miễn tối đa 5.000.000 VNĐ/người/năm; nếu bằng hiện vật thì được miễn toàn bộ.5
* **Các khoản hỗ trợ phúc lợi khác:** Các khoản chi phúc lợi như tiền nghỉ mát, hiếu hỷ, hỗ trợ khám chữa bệnh hiểm nghèo cho bản thân và người thân, nếu được chi chung cho tập thể người lao động và không ghi đích danh cá nhân hưởng, sẽ không tính vào thu nhập chịu thuế. Ngược lại, nếu được ghi đích danh cá nhân thì sẽ phải tính thuế.5
* **Tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài/Việt Nam làm việc ở nước ngoài:** Khoản này được miễn nếu do người sử dụng lao động trả hộ cho con của người lao động nước ngoài học tại Việt Nam hoặc con của người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài, từ bậc mầm non đến trung học phổ thông.18

Danh sách chi tiết các khoản thu nhập được miễn thuế cho thấy không phải tất cả các khoản "thu nhập" đều được đối xử như nhau đối với thuế TNCN. Điều này mở ra cơ hội cho người sử dụng lao động và người lao động có thể cấu trúc gói lương một cách chiến lược để bao gồm nhiều lợi ích được miễn thuế hoặc không chịu thuế (ví dụ: ưu tiên bữa ăn do công ty tổ chức thay vì phụ cấp tiền mặt, cung cấp đồng phục bằng hiện vật thay vì tiền mặt). Việc này không phải là trốn thuế mà là lập kế hoạch thuế hợp pháp để tối ưu hóa gánh nặng thuế. Người lao động nên hiểu các loại thu nhập này và thảo luận với người sử dụng lao động về việc cấu trúc các lợi ích của họ theo cách hiệu quả về thuế.

### **C. Thu nhập chịu thuế**

Thu nhập chịu thuế là tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công sau khi đã trừ đi các khoản thu nhập được miễn thuế.2

Công thức:

Thu nhập chịu thuế = Tổng thu nhập - Các khoản được miễn thuế.2

### **D. Các khoản giảm trừ**

Các khoản giảm trừ là các khoản tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế, giúp giảm số thuế TNCN phải nộp. Các khoản này được quy định chi tiết tại Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC.2

#### **1. Giảm trừ gia cảnh (cho bản thân và người phụ thuộc)**

Giảm trừ gia cảnh là khoản giảm trừ quan trọng nhất và được áp dụng rộng rãi nhất cho hầu hết người làm công ăn lương. Đây là số tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú.10

* **Mức giảm trừ:**
  + **Cho bản thân người nộp thuế:** 11.000.000 VNĐ/tháng (tương đương 132.000.000 VNĐ/năm). Mức này được áp dụng theo Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14.3
  + **Cho mỗi người phụ thuộc:** 4.400.000 VNĐ/tháng.3
* **Ngưỡng thu nhập phải nộp thuế:** Dựa trên mức giảm trừ gia cảnh, người lao động sẽ phải nộp thuế TNCN khi tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công vượt quá một ngưỡng nhất định.
  + Người lao động không có người phụ thuộc: Thu nhập trên 11.000.000 VNĐ/tháng mới phải nộp thuế.6
  + Người lao động có 1 người phụ thuộc: Thu nhập trên 15.400.000 VNĐ/tháng mới phải nộp thuế.6
  + Người lao động có 2 người phụ thuộc: Thu nhập trên 19.800.000 VNĐ/tháng mới phải nộp thuế.6
  + **Công thức tổng quát:** Ngưỡng nộp thuế = 11.000.000 VNĐ + (Số người phụ thuộc x 4.400.000 VNĐ).6

Việc có người phụ thuộc làm tăng đáng kể mức thu nhập mà tại đó một người bắt đầu phải nộp thuế. Điều này khuyến khích mạnh mẽ các cá nhân đăng ký người phụ thuộc của họ để giảm gánh nặng thuế.

* **Điều kiện người phụ thuộc:** Người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh bao gồm 9:
  + **Con cái:** Bao gồm con đẻ, con nuôi hợp pháp, con ngoài giá thú và con riêng của vợ hoặc chồng. Cụ thể:
    - Con dưới 18 tuổi (tính theo tháng).
    - Con từ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật và không có khả năng lao động.
    - Con đang theo học tại các cơ sở giáo dục trong nước hoặc nước ngoài ở các cấp độ như đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, và dạy nghề, với điều kiện không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng không vượt quá 1.000.000 VNĐ từ tất cả các nguồn thu.
  + **Vợ hoặc chồng** của người nộp thuế nếu đáp ứng các tiêu chí quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 9 của Thông tư 111/2013/TT-BTC.
  + **Cha mẹ ruột,** cha mẹ vợ hoặc chồng, cha dượng, mẹ kế, cha nuôi và mẹ nuôi hợp pháp của người nộp thuế, nếu cũng đáp ứng điều kiện tại điểm đ khoản 1 Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC.
  + **Các cá nhân khác** mà người nộp thuế đang trực tiếp nuôi dưỡng và không có nơi nương tựa, bao gồm anh, chị, em ruột, ông bà nội/ngoại, cô dì, cậu chú, bác ruột, cháu ruột, và những người cần được nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật, với điều kiện không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng từ tất cả nguồn thu không vượt quá 1.000.000 VNĐ.

Người lao động nên chủ động đăng ký tất cả người phụ thuộc đủ điều kiện để tối đa hóa các khoản giảm trừ của mình.

**Bảng Ngưỡng Thu Nhập Phải Nộp Thuế TNCN (Tiền Lương, Tiền Công) Theo Số Người Phụ Thuộc (Áp dụng năm 2025)**

| Số người phụ thuộc | Mức giảm trừ gia cảnh hàng tháng (VNĐ) | Ngưỡng thu nhập chịu thuế hàng tháng (VNĐ) |
| --- | --- | --- |
| 0 | 11.000.000 | > 11.000.000 |
| 1 | 11.000.000 (bản thân) + 4.400.000 (1 người phụ thuộc) = 15.400.000 | > 15.400.000 |
| 2 | 11.000.000 (bản thân) + 8.800.000 (2 người phụ thuộc) = 19.800.000 | > 19.800.000 |
| 3 | 11.000.000 (bản thân) + 13.200.000 (3 người phụ thuộc) = 24.200.000 | > 24.200.000 |
| n | 11.000.000 + (n x 4.400.000) | > (11.000.000 + n x 4.400.000) |

#### **2. Các khoản đóng bảo hiểm bắt buộc và quỹ hưu trí tự nguyện**

Các khoản đóng góp vào các chương trình an sinh xã hội bắt buộc là một khoản khấu trừ bắt buộc từ tổng thu nhập, làm giảm cơ sở tính thuế TNCN một cách hiệu quả. Các khoản này bao gồm Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, và Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp bắt buộc đối với một số ngành nghề.2

Đối với quỹ hưu trí tự nguyện, mức giảm trừ tối đa là 1.000.000 VNĐ/tháng (tương đương 12.000.000 VNĐ/năm) cho người lao động tham gia sản phẩm hưu trí tự nguyện, ngay cả khi họ tham gia nhiều quỹ.12 Người lao động nên đảm bảo các khoản đóng góp bảo hiểm bắt buộc của họ được người sử dụng lao động hạch toán chính xác. Đối với người lao động nước ngoài hoặc người Việt Nam làm việc ở nước ngoài, việc hiểu các điều kiện cụ thể để khấu trừ các khoản đóng góp bảo hiểm nước ngoài là rất quan trọng để tránh nộp thuế TNCN quá mức tại Việt Nam.12

#### **3. Các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo, khuyến học**

Các khoản đóng góp cho các tổ chức, quỹ từ thiện, nhân đạo, khuyến học được thành lập và hoạt động hợp pháp cũng được giảm trừ vào thu nhập chịu thuế. Mức giảm trừ tối đa không vượt quá thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công và thu nhập từ kinh doanh của năm tính thuế phát sinh đóng góp.2

Việc cho phép khấu trừ các khoản đóng góp từ thiện thể hiện chính sách của chính phủ nhằm khuyến khích trách nhiệm xã hội và sự tham gia của khu vực tư nhân vào phúc lợi và giáo dục. Điều này biến một hành động tự nguyện thành một hành động hiệu quả về thuế, mang lại lợi ích cho cả cá nhân (thông qua việc giảm thuế) và xã hội (thông qua việc tăng các khoản đóng góp cho các mục đích xã hội). Các cá nhân thực hiện các khoản đóng góp này nên giữ lại các tài liệu thích hợp (biên lai hợp pháp) để yêu cầu các khoản khấu trừ này.

### **E. Thu nhập tính thuế**

Thu nhập tính thuế là căn cứ cuối cùng để áp dụng biểu thuế suất và xác định số thuế TNCN phải nộp. Khoản này được xác định bằng thu nhập chịu thuế sau khi đã trừ đi tất cả các khoản giảm trừ hợp lệ.2

Công thức:

Thu nhập tính thuế = Thu nhập chịu thuế - Các khoản giảm trừ.2

## **III. Hướng Dẫn Cách Tính Thuế TNCN Tiền Lương, Tiền Công 2025**

Cách tính thuế TNCN từ tiền lương, tiền công phụ thuộc vào tình trạng cư trú và thời hạn hợp đồng lao động của cá nhân.

### **A. Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên (Áp dụng biểu thuế lũy tiến từng phần)**

Đây là đối tượng phổ biến nhất trong lực lượng lao động. Thuế TNCN của nhóm này được tính theo biểu thuế lũy tiến từng phần, nghĩa là thu nhập càng cao thì phần thu nhập ở bậc cao hơn sẽ chịu thuế suất cao hơn.

#### **1. Công thức tính tổng quát**

Thuế TNCN phải nộp = Thu nhập tính thuế x Thuế suất.2

#### **2. Bảng biểu thuế lũy tiến từng phần (theo tháng)**

Để thuận tiện cho việc tính toán, có thể áp dụng phương pháp rút gọn được quy định trong các văn bản hướng dẫn.

**Biểu Thuế Lũy Tiến Từng Phần Áp Dụng Cho Thu Nhập Từ Tiền Lương, Tiền Công (Theo tháng)** 2

| Bậc thuế | Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng) | Thuế suất (%) | Tính số thuế phải nộp (Cách 1) | Tính số thuế phải nộp (Cách 2 - Rút gọn) |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Đến 5 | 5 | 0 trđ + 5% TNTT | 5% TNTT |
| 2 | Trên 5 đến 10 | 10 | 0,25 trđ + 10% TNTT trên 5 trđ | 10% TNTT - 0,25 trđ |
| 3 | Trên 10 đến 18 | 15 | 0,75 trđ + 15% TNTT trên 10 trđ | 15% TNTT - 0,75 trđ |
| 4 | Trên 18 đến 32 | 20 | 1,95 trđ + 20% TNTT trên 18 trđ | 20% TNTT - 1,65 trđ |
| 5 | Trên 32 đến 52 | 25 | 4,75 trđ + 25% TNTT trên 32 trđ | 25% TNTT - 3,25 trđ |
| 6 | Trên 52 đến 80 | 30 | 9,75 trđ + 30% TNTT trên 52 trđ | 30% TNTT - 5,85 trđ |
| 7 | Trên 80 | 35 | 18,15 trđ + 35% TNTT trên 80 trđ | 35% TNTT - 9,85 trđ |

Bảng này là cơ chế tính toán cốt lõi cho hầu hết người lao động. Việc trình bày cả hai cách tính (Cách 1 và Cách 2) đơn giản hóa quá trình tính toán cho người nộp thuế, giúp họ dễ dàng xác định số thuế phải nộp dựa trên thu nhập tính thuế của mình.

#### **3. Ví dụ minh họa chi tiết**

Để tính thuế TNCN chính xác, cần thực hiện theo các bước sau:

* **Bước 1:** Tính tổng thu nhập (Gross Income).5
* **Bước 2:** Tính các khoản thu nhập được miễn thuế (nếu có).5
* **Bước 3:** Tính thu nhập chịu thuế = Tổng thu nhập - Các khoản được miễn thuế.5
* **Bước 4:** Tính các khoản giảm trừ (giảm trừ gia cảnh bản thân, người phụ thuộc, bảo hiểm bắt buộc, từ thiện...).5
* **Bước 5:** Tính thu nhập tính thuế = Thu nhập chịu thuế - Các khoản giảm trừ.5
* **Bước 6:** Áp dụng biểu thuế lũy tiến từng phần để tính số thuế phải nộp.5

Dưới đây là các ví dụ minh họa cụ thể cho các trường hợp thu nhập khác nhau:

**Trường hợp 1: Thu nhập chưa đến ngưỡng nộp thuế**

* **Ví dụ 1.1: Cá nhân không có người phụ thuộc**
  + Ông A là cá nhân cư trú, độc thân, ký hợp đồng lao động 12 tháng. Lương hàng tháng của ông là 10.000.000 VNĐ. Ông đóng bảo hiểm bắt buộc 1.050.000 VNĐ/tháng (10.000.000 VNĐ x 10.5%).
  + **Bước 1: Tổng thu nhập:** 10.000.000 VNĐ.
  + **Bước 2: Các khoản miễn thuế:** Không có.
  + **Bước 3: Thu nhập chịu thuế:** 10.000.000 VNĐ - 0 = 10.000.000 VNĐ.
  + **Bước 4: Các khoản giảm trừ:**
    - Giảm trừ bản thân: 11.000.000 VNĐ.
    - Đóng bảo hiểm bắt buộc: 1.050.000 VNĐ.
    - Tổng giảm trừ: 11.000.000 + 1.050.000 = 12.050.000 VNĐ.
  + **Bước 5: Thu nhập tính thuế:** 10.000.000 - 12.050.000 = -2.050.000 VNĐ.
  + **Kết luận:** Vì thu nhập tính thuế nhỏ hơn 0, ông A **không phải nộp thuế TNCN**.
* **Ví dụ 1.2: Cá nhân có người phụ thuộc**
  + Bà B là cá nhân cư trú, ký hợp đồng lao động 12 tháng, có 1 con nhỏ (đã đăng ký người phụ thuộc hợp lệ). Lương hàng tháng của bà là 15.000.000 VNĐ. Bà đóng bảo hiểm bắt buộc 1.575.000 VNĐ/tháng (15.000.000 VNĐ x 10.5%).
  + **Bước 1: Tổng thu nhập:** 15.000.000 VNĐ.
  + **Bước 2: Các khoản miễn thuế:** Không có.
  + **Bước 3: Thu nhập chịu thuế:** 15.000.000 VNĐ - 0 = 15.000.000 VNĐ.
  + **Bước 4: Các khoản giảm trừ:**
    - Giảm trừ bản thân: 11.000.000 VNĐ.
    - Giảm trừ 1 người phụ thuộc: 4.400.000 VNĐ.
    - Đóng bảo hiểm bắt buộc: 1.575.000 VNĐ.
    - Tổng giảm trừ: 11.000.000 + 4.400.000 + 1.575.000 = 16.975.000 VNĐ.
  + **Bước 5: Thu nhập tính thuế:** 15.000.000 - 16.975.000 = -1.975.000 VNĐ.
  + **Kết luận:** Vì thu nhập tính thuế nhỏ hơn 0, bà B **không phải nộp thuế TNCN**.

**Trường hợp 2: Thu nhập đến ngưỡng và phải nộp thuế**

* **Ví dụ 2.1: Cá nhân không có người phụ thuộc**
  + Ông C là cá nhân cư trú, độc thân, ký hợp đồng lao động 12 tháng. Lương hàng tháng của ông là 18.000.000 VNĐ. Ông đóng bảo hiểm bắt buộc 1.890.000 VNĐ/tháng (18.000.000 VNĐ x 10.5%).
  + **Bước 1: Tổng thu nhập:** 18.000.000 VNĐ.
  + **Bước 2: Các khoản miễn thuế:** Không có.
  + **Bước 3: Thu nhập chịu thuế:** 18.000.000 VNĐ - 0 = 18.000.000 VNĐ.
  + **Bước 4: Các khoản giảm trừ:**
    - Giảm trừ bản thân: 11.000.000 VNĐ.
    - Đóng bảo hiểm bắt buộc: 1.890.000 VNĐ.
    - Tổng giảm trừ: 11.000.000 + 1.890.000 = 12.890.000 VNĐ.
  + **Bước 5: Thu nhập tính thuế:** 18.000.000 - 12.890.000 = 5.110.000 VNĐ.
  + **Bước 6: Tính thuế TNCN phải nộp:**
    - Thu nhập tính thuế 5.110.000 VNĐ thuộc bậc 2 (trên 5 triệu đến 10 triệu).2
    - Áp dụng công thức rút gọn: Thuế TNCN phải nộp = 10% x Thu nhập tính thuế - 250.000 VNĐ.
    - Thuế TNCN phải nộp = 10% x 5.110.000 - 250.000 = 511.000 - 250.000 = **261.000 VNĐ**.
* **Ví dụ 2.2: Cá nhân có người phụ thuộc và các khoản miễn trừ**
  + Ông D là cá nhân cư trú, ký hợp đồng lao động 12 tháng, có 2 con nhỏ (đã đăng ký người phụ thuộc hợp lệ). Lương hàng tháng của ông là 30.000.000 VNĐ. Ông nhận phụ cấp ăn trưa 900.000 VNĐ và phụ cấp điện thoại 200.000 VNĐ (các khoản phụ cấp này được quy định rõ trong quy chế công ty). Ông đóng bảo hiểm bắt buộc 3.150.000 VNĐ/tháng (30.000.000 VNĐ x 10.5%).
  + **Bước 1: Tổng thu nhập:** 30.000.000 (lương) + 900.000 (ăn trưa) + 200.000 (điện thoại) = 31.100.000 VNĐ.
  + **Bước 2: Các khoản miễn thuế:**
    - Phụ cấp ăn trưa: Được miễn tối đa 730.000 VNĐ/tháng. Phần vượt quá (900.000 - 730.000 = 170.000 VNĐ) sẽ tính vào thu nhập chịu thuế.5
    - Phụ cấp điện thoại: 200.000 VNĐ được miễn toàn bộ (nếu theo quy chế).5
    - Tổng miễn thuế: 730.000 + 200.000 = 930.000 VNĐ.
  + **Bước 3: Thu nhập chịu thuế:** 31.100.000 - 930.000 = 30.170.000 VNĐ.
  + **Bước 4: Các khoản giảm trừ:**
    - Giảm trừ bản thân: 11.000.000 VNĐ.
    - Giảm trừ 2 người phụ thuộc: 2 x 4.400.000 VNĐ = 8.800.000 VNĐ.
    - Đóng bảo hiểm bắt buộc: 3.150.000 VNĐ.
    - Tổng giảm trừ: 11.000.000 + 8.800.000 + 3.150.000 = 22.950.000 VNĐ.
  + **Bước 5: Thu nhập tính thuế:** 30.170.000 - 22.950.000 = 7.220.000 VNĐ.
  + **Bước 6: Tính thuế TNCN phải nộp:**
    - Thu nhập tính thuế 7.220.000 VNĐ thuộc bậc 2 (trên 5 triệu đến 10 triệu).2
    - Áp dụng công thức rút gọn: Thuế TNCN phải nộp = 10% x Thu nhập tính thuế - 250.000 VNĐ.
    - Thuế TNCN phải nộp = 10% x 7.220.000 - 250.000 = 722.000 - 250.000 = **472.000 VNĐ**.

### **B. Đối với cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng dưới 03 tháng (Áp dụng thuế suất 10%)**

Nhóm đối tượng này bao gồm những người làm việc thời vụ, cộng tác viên, nhân viên thử việc, hoặc những người có thu nhập từ dịch vụ, môi giới, đào tạo, học nghề, thực tập.5

#### **1. Công thức tính và quy định khấu trừ**

Đối với nhóm này, nếu tổng mức trả thu nhập từ 2.000.000 VNĐ/lần trở lên, tổ chức trả thu nhập sẽ khấu trừ 10% thuế TNCN trước khi trả tiền.2

Công thức:

Thuế TNCN phải nộp = Tổng thu nhập trước khi trả x 10%.2

#### **2. Trường hợp làm cam kết 08/CK-TNCN**

Trong một số trường hợp, cá nhân có thể không bị khấu trừ thuế tạm thời. Nếu cá nhân đáp ứng đủ điều kiện (chỉ có duy nhất thu nhập thuộc diện phải khấu trừ 10% này và tổng thu nhập chịu thuế ước tính sau giảm trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế), có thể làm cam kết theo Mẫu 08/CK-TNCN để tạm thời không bị khấu trừ thuế. Điều kiện quan trọng là cá nhân phải có mã số thuế cá nhân tại thời điểm làm cam kết.2

Quy định về Mẫu 08/CK-TNCN mang lại sự linh hoạt cho người lao động có thu nhập không thường xuyên hoặc hợp đồng ngắn hạn. Nó chuyển trách nhiệm xác định nghĩa vụ thuế cuối cùng từ tổ chức trả thu nhập sang chính cá nhân. Điều này đòi hỏi người lao động phải tự theo dõi tổng thu nhập của mình trong năm để đảm bảo không vượt quá ngưỡng chịu thuế sau khi áp dụng các khoản giảm trừ gia cảnh. Nếu tổng thu nhập thực tế trong năm vượt quá ngưỡng, cá nhân đó sẽ phải tự quyết toán và nộp bổ sung thuế.

#### **3. Ví dụ minh họa**

* Bà E là cá nhân cư trú, ký hợp đồng lao động 2 tháng với một công ty, lương 6.000.000 VNĐ/tháng.
* **Thu nhập nhận được:** 6.000.000 VNĐ.
* **Xác định ngưỡng chịu thuế:** Vì thu nhập 6.000.000 VNĐ lớn hơn 2.000.000 VNĐ, khoản thu nhập này thuộc diện phải khấu trừ thuế.5
* **Trường hợp 1: Bà E làm cam kết 08/CK-TNCN và đủ điều kiện:** Công ty sẽ không khấu trừ thuế TNCN tạm thời. Bà E sẽ nhận đủ 6.000.000 VNĐ. Cuối năm, bà E sẽ tự quyết toán thuế TNCN của mình.
* **Trường hợp 2: Bà E không làm cam kết 08/CK-TNCN:** Công ty sẽ khấu trừ 10% thuế TNCN trước khi trả tiền.
  + Thuế TNCN phải nộp = 10% x 6.000.000 = 600.000 VNĐ.
  + Số tiền bà E thực nhận = 6.000.000 - 600.000 = 5.400.000 VNĐ.
  + Khoản thuế 600.000 VNĐ này sẽ được công ty kê khai và nộp vào ngân sách nhà nước.

### **C. Đối với cá nhân không cư trú (Áp dụng thuế suất 20%)**

Cá nhân không cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh tại Việt Nam sẽ áp dụng thuế suất cố định 20% trên tổng thu nhập chịu thuế, không được áp dụng các khoản giảm trừ gia cảnh.2

Công thức:

Thuế TNCN phải nộp = Thu nhập chịu thuế x 20%.2

* **Ví dụ minh họa:**
  + Ông F là cá nhân không cư trú, làm việc tại Việt Nam trong 2 tháng và nhận lương 25.000.000 VNĐ/tháng.
  + **Thu nhập chịu thuế:** 25.000.000 VNĐ.
  + **Thuế TNCN phải nộp:** 25.000.000 x 20% = **5.000.000 VNĐ**.

## **IV. Thời Hạn Nộp Thuế và Quyết Toán Thuế TNCN 2025**

Việc tuân thủ thời hạn nộp thuế và quyết toán thuế là rất quan trọng để tránh các khoản phạt chậm nộp.

### **A. Thời hạn nộp thuế theo tháng/quý**

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế TNCN theo kỳ tính thuế.

* **Nộp thuế TNCN theo tháng:** Hạn chót là ngày 20 của tháng tiếp theo kể từ khi nghĩa vụ về thuế phát sinh.5
* **Nộp thuế TNCN theo quý:** Hạn chót là ngày 20 của tháng đầu tiên trong quý sau khi nghĩa vụ về thuế phát sinh.5

Thời điểm tính thuế TNCN là khi doanh nghiệp chi trả thu nhập cho người lao động. Ví dụ, nếu lương tháng 3/2025 được trả vào ngày 5/4/2025, thuế TNCN sẽ được tính và kê khai trong kỳ tháng 4/2025 hoặc quý 2/2025 tùy theo phương pháp kê khai của doanh nghiệp.5

### **B. Thời hạn quyết toán thuế TNCN (ủy quyền và tự quyết toán)**

Quyết toán thuế TNCN là quá trình kê khai, xác nhận số thuế phải nộp hoặc được hoàn trong năm tính thuế.27

* **Trường hợp cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền cho tổ chức thực hiện quyết toán thuế:** Hạn chót quyết toán thuế TNCN là ngày **31/3/2025**.9
* **Trường hợp cá nhân trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế:** Hạn chót là ngày **30/4/2025**. Tuy nhiên, do ngày 30/4 và 01/5 là các ngày nghỉ lễ, hạn chót sẽ lùi đến ngày **05/5/2025**.9

### **C. Quy trình hoàn thuế TNCN tự động**

Hoàn thuế TNCN là việc cơ quan thuế hoàn lại số tiền thuế TNCN nộp thừa trong năm quyết toán nếu cá nhân có đề nghị hoàn và đáp ứng các điều kiện hoàn thuế theo quy định.28 Quy trình hoàn thuế TNCN tự động được áp dụng đối với cá nhân trực tiếp quyết toán thuế có đề nghị hoàn lại số tiền thuế TNCN nộp thừa trên tờ khai quyết toán thuế TNCN. Quy trình này được thực hiện theo 3 giai đoạn 28:

1. **Giai đoạn 1: Tạo tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý:** Hệ thống công nghệ thông tin của ngành thuế sẽ tự động tạo tờ khai gợi ý cho người nộp thuế.
2. **Giai đoạn 2: Tiếp nhận tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý có đề nghị hoàn trả của cá nhân:** Cá nhân nộp tờ khai gợi ý có đề nghị hoàn.
3. **Giai đoạn 3: Giải quyết hồ sơ hoàn thuế TNCN tự động:** Nếu hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện, hệ thống sẽ tự động tạo đề xuất hoàn thuế, lập quyết định hoàn thuế và lệnh hoàn trả trong vòng chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế.28

Mặc dù quy trình này được tự động hóa, cá nhân vẫn cần đính kèm các tài liệu chứng minh thu nhập của mình như chứng từ khấu trừ thuế TNCN, hồ sơ người phụ thuộc để cơ quan thuế có cơ sở kiểm tra, đối chiếu trong trường hợp hồ sơ không được xử lý tự động hoặc cần làm rõ chênh lệch dữ liệu.28

## **V. Những Lưu Ý Quan Trọng Khác**

### **A. Số định danh cá nhân thay thế mã số thuế cá nhân từ 01/7/2025**

Một thay đổi quan trọng trong quản lý thuế từ ngày 01/7/2025 là việc sử dụng số định danh cá nhân sẽ thay thế mã số thuế cá nhân.10 Đến hết ngày 30/6/2025, cơ quan thuế vẫn tiếp tục cấp và sử dụng mã số thuế cho cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh. Tuy nhiên, từ ngày 01/7/2025, sự thay đổi này sẽ áp dụng đối với người nộp thuế cũng như các cơ quan quản lý thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan, nhằm đồng bộ hóa dữ liệu và nâng cao hiệu quả quản lý thuế trong thời kỳ chuyển đổi số.29 Người nộp thuế cần lưu ý cập nhật thông tin này để đảm bảo các giao dịch thuế diễn ra suôn sẻ.

### **B. Cách tối ưu giảm trừ gia cảnh để giảm thuế phải nộp**

Sự khác biệt lớn nhất trong số thuế TNCN phải nộp giữa các cá nhân có cùng tổng thu nhập là do số lượng người phụ thuộc đủ điều kiện giảm trừ gia cảnh. Do đó, nếu một cá nhân có người phụ thuộc đủ điều kiện, họ nên hoàn tất các thủ tục cần thiết để đăng ký người phụ thuộc. Việc này sẽ trực tiếp làm tăng các khoản giảm trừ của họ, từ đó giảm thu nhập tính thuế và số thuế TNCN phải nộp.6 Việc chủ động đăng ký người phụ thuộc là một phương pháp hiệu quả và hợp pháp để tối ưu hóa nghĩa vụ thuế cá nhân.

## **VI. Các Văn Bản Pháp Luật Tham Chiếu**

1. Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc hội.
2. Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân.
3. Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP.
4. Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 111/2013/TT-BTC.
5. Nghị định số 82/2025/NĐ-CP của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế.
6. Thông tư số 69/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính.

#### Nguồn trích dẫn

1. Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 và những điểm đáng chú ý - MISA meInvoice, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://www.meinvoice.vn/tin-tuc/15734/luat-thue-thu-nhap-ca-nhan-04-2007-qh12/>
2. Thuế thu nhập cá nhân 2025: Mức đóng và cách tính thuế từ tiền ..., truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuvienphapluat.vn/chinh-sach-phap-luat-moi/vn/ho-tro-phap-luat/chinh-sach-moi/82461/thue-thu-nhap-ca-nhan-2025-muc-dong-va-cach-tinh-thue-tu-tien-luong-tien-cong>
3. Hướng dẫn chi tiết tính thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền ..., truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuvienphapluat.vn/ma-so-thue/bai-viet/huong-dan-chi-tiet-tinh-thue-thu-nhap-ca-nhan-tu-tien-luong-tien-cong-534954-180852.html>
4. Thông tư 111/2013/TT-BTC - Trung tâm Dịch vụ Khoa học Nông nghiệp, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://cass.ctu.edu.vn/images/upload/vanban/vanbanphapluat/20171205-TT-111-2013-TT-BTC.pdf>
5. Cách tính thuế thu nhập cá nhân năm 2025 mới nhất, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://ketoanthienung.net/cach-tinh-thue-thu-nhap-ca-nhan-nam-moi-nhat.htm>
6. Mức đóng và cách tính thuế thu nhập cá nhân chi tiết, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://www.meinvoice.vn/tin-tuc/18211/cach-tinh-thue-thu-nhap-ca-nhan/>
7. Luật thuế thu nhập cá nhân mới nhất và các văn bản hướng dẫn - MISA meInvoice, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://www.meinvoice.vn/tin-tuc/13150/luat-thue-tncn/>
8. Thuế TNCN - THƯ VIỆN PHÁP LUẬT, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuvienphapluat.vn/tien-ich/tinh-thue-thu-nhap-ca-nhan.html>
9. Năm 2025 lương bao nhiêu phải đóng thuế thu nhập cá nhân?, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://aztax.com.vn/luong-bao-nhieu-phai-dong-thue-thu-nhap-ca-nhan/>
10. Năm 2025 áp dụng mức giảm trừ gia cảnh cho người nộp thuế thu nhập cá nhân là bao nhiêu? - Thư Viện Pháp Luật, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuvienphapluat.vn/ma-so-thue/bai-viet/nam-2025-ap-dung-muc-giam-tru-gia-canh-cho-nguoi-nop-thue-thu-nhap-ca-nhan-la-bao-nhieu-676637-187494.html>
11. Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14 điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân - Thư Viện Pháp Luật, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-quyet-954-2020-UBTVQH14-dieu-chinh-muc-giam-tru-gia-canh-cua-thue-thu-nhap-ca-nhan-444106.aspx>
12. Các khoản giảm trừ khi tính thuế thu nhập cá nhân gồm những gì?, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuvienphapluat.vn/ma-so-thue/bai-viet/cac-khoan-giam-tru-khi-tinh-thue-thu-nhap-ca-nhan-gom-nhung-gi-37758-203398.html?rel=goi-y-cung-tag>
13. Biểu thuế TNCN lũy tiến từng phần năm 2025? Hướng dẫn tính thuế TNCN theo phương pháp rút gọn? - Thư Viện Nhà Đất, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuviennhadat.vn/phap-luat/bieu-thue-tncn-luy-tien-tung-phan-nam-2025-huong-dan-tinh-thue-tncn-theo-phuong-phap-rut-gon-678335.html>
14. Bảng biểu thuế Thu nhập cá nhân mới nhất năm 2025 - Thư Viện Pháp Luật, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuvienphapluat.vn/chinh-sach-phap-luat-moi/vn/ho-tro-phap-luat/tu-van-phap-luat/78090/bang-bieu-thue-thu-nhap-ca-nhan-moi-nhat-nam-2025>
15. Thông tư 111/2013/TT-BTC Hướng dẫn thực hiện một số điều của ..., truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://vbpl.vn/gialai/Pages/vbpq-van-ban-goc.aspx?ItemID=37590>
16. Thông tư 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân - Ebh.vn, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://ebh.vn/van-ban-phap-quy/9181>
17. Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính: Hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều - Hệ thống văn bản - Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=169566>
18. Các khoản được miễn thuế TNCN mới nhất 2025 - AZTAX, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://aztax.com.vn/cac-khoan-duoc-mien-thue-tncn/>
19. Các khoản thu nhập không tính thuế thu nhập cá nhân - LuatVietnam, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://luatvietnam.vn/thue-phi/cac-khoan-thu-nhap-khong-tinh-thue-thu-nhap-ca-nhan-565-23592-article.html>
20. Nghị định số 82/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=213262>
21. Thông tư số 69/2025/TT-BTC Quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia - Báo cáo tài chính, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://baocaotaichinh.vn/thu-vien/thong-tu-so-69-2025-tt-btc-quy-dinh-chi-tiet-mot-so-dieu-cua-luat-thue-gia-tri-gia-tang-va-huong-dan-thuc-hien-nghi-dinh-so-181-2025-nd-cp-ngay-01-thang-07-nam-2025-cua-chinh-phu-quy-dinh-chi-tiet-thi-hanh-mot-so-dieu-cua-luat-thue-gia-tri-gia-tang-395185209-35161>
22. Bộ Tài chính dự kiến nâng mức giảm trừ gia cảnh, sửa biểu thuế thu nhập cá nhân, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://mof.gov.vn/tin-tuc-tai-chinh/tin-tuc-su-kien-8/bo-tai-chinh-du-kien-nang-muc-giam-tru-gia-canh-sua-bieu-thue-thu-nhap-ca-nhan>
23. Hướng dẫn cách tính thuế thu nhập cá nhân năm 2025 - VietNamNet, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://vietnamnet.vn/huong-dan-cach-tinh-thue-thu-nhap-ca-nhan-nam-2025-2402453.html>
24. Mức giảm trừ gia cảnh cho bản thân khi tính thuế TNCN năm 2025 là bao nhiêu?, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://thuviennhadat.vn/phap-luat/muc-giam-tru-gia-canh-cho-ban-than-khi-tinh-thue-tncn-nam-2025-la-bao-nhieu-678192.html>
25. Hướng dẫn quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2025 mới nhất, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://ketoanthienung.net/huong-dan-quyet-toan-thue-thu-nhap-ca-nhan.htm>
26. Khai thuế thu nhập cá nhân tháng/quý của tổ chức, cá nhân trả thu nhập khấu trừ thuế đối với tiền lương, tiền công - Cổng Dịch vụ công Quốc gia, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-nganh-doc.html?ma_thu_tuc=2.002235>
27. Quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2025: Những quy định doanh nghiệp, cá nhân cần biết - Einvoice.vn, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://einvoice.vn/tin-tuc/quyet-toan-thue-thu-nhap-ca-nhan-nam-2025-nhung-quy-dinh-doanh-nghiep-ca-nhan-can-biet>
28. Điều kiện - Thủ tục hoàn thuế thu nhập cá nhân tự động 2025, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://ketoananpha.vn/thu-tuc-hoan-thue-thu-nhap-ca-nhan-tu-dong.html>
29. Từ ngày 01/7/2025, hàng loạt chính sách thuế mới có hiệu lực - Einvoice.vn, truy cập vào tháng 7 4, 2025, <https://einvoice.vn/tin-tuc/tu-ngay-01-7-2025-hang-loat-chinh-sach-thue-moi-co-hieu-luc>